

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MÔ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18 /2020/HSST
Ngày 19 tháng 5 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Cử
2. Ông Đỗ Xuân Chúc

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Ngô Xuân Ngọc, thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: bà Trịnh Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2020/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST – HS ngày 05 tháng 5 năm 2020; đối với bị cáo: **Phan Ngọc Á**, sinh năm 1985 tại Ninh Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Phố Nam Dân, thị trấn Phát Diệm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hóa 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; họ tên bố Phan Đình Ch, họ tên mẹ Lưu Thị M; Vợ Trần Thị Ph, con có 01 con sinh năm 2011; Tiền án: Ngày 25/7/2011 bị TAND thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 8 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 03/12/2017 Phan Ngọc Á chấp hành xong bản án; Tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/3/2004, Phan Ngọc Á bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cơ sở giáo dục theo Quyết định số 557/QĐ-UB ngày 02/04/2003 của UBND tỉnh Ninh Bình, ngày 23/03/2006, Á chấp hành xong thời hạn đưa vào cơ sở giáo dục. Ngày 20/12/2006 bị TAND huyện Kim Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 03/05/2008 Phan Ngọc Á chấp hành xong hình phạt chính là hình phạt tù, đến ngày 12/02/2010, Á chấp hành xong án phí và phần bồi thường dân sự. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 07/01/2020 đến ngày 10/01/2020 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay.

Biện pháp ngăn chặn: Bị can bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 07/01/2020 đến ngày 10/01/2020 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay.

Người làm chứng: Anh Hoàng Xuân H (Vắng mặt)

Anh Phan Tuấn A (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Phan Ngọc Á là người nghiện ma túy Sáng ngày 07/01/2020, Á cất giấu 01 túi nilon đựng ma túy rồi điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA, BKS 35A-13774 là xe thuê của Công ty TNHH đầu tư phát triển và dịch vụ Việt Cường đi trên đoạn đường quốc lộ 12B hướng từ thị trấn Phát Diệm, huyện Kim Sơn đi thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô. Đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố Yên Thổ, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô thì gặp tổ Công tác Công an huyện Yên Mô đang làm nhiệm vụ yêu cầu Phan Ngọc Á dừng xe để kiểm tra nồng độ cồn và chất ma túy của người điều khiển phương tiện giao thông. Phan Ngọc Á chấp hành dừng xe lại và xuống xe để kiểm tra nồng độ cồn theo quy định, tại vị trí đo nồng độ cồn, Phan Ngọc Á đã tự nguyện lấy ra từ túi quần sau Á đang mặc trên người 01 túi nilon có kích thước (9x6)cm miệng túi nẹp kín bằng kẹp nhựa chỉ đỏ, bên trong có 02 túi nilon có kích thước (2x2)cm miệng túi nẹp kín bằng kẹp chỉ nhựa màu xanh trong mỗi túi đều có chứa chất dạng tinh thể màu trắng và 05 gói giấy bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng và khai nhận đó là ma túy đá và Heroin Á cất giấu để sử dụng. Cơ quan Công an huyện Yên Mô đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong 01 túi nilon kích thước (9x6)cm đựng ma túy của Phan Ngọc Á trong phong bì giấy theo quy định ký hiệu là M. Ngoài ra còn lập biên bản thu giữ 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA, BKS 35A-13774; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 8800e lắp sim thuê bao 0916481111 và số tiền 4.860.000 đồng của Phan Ngọc Á.

Ngày 08/01/2020 cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy đối với mẫu chất dạng tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi nilon và mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong 05 gói giấy trong phong bì niêm phong ký hiệu M thu giữ của Phan Ngọc Á. Ngày 08/01/2020, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng và ký hiệu chất dạng tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon lần lượt là M1, M2; chất bột dạng cục màu trắng trong 05 gói giấy lần lượt là M3, M4, M5, M6, M7.

Tại bản kết luận giám định số 54/KLGD-PC09-MT ngày 09/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,3464 gam; M2 có khối lượng 0,3490 gam. Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong hai mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 là 0,6954 gam.

- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong hai mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ.

- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M3 có khối lượng 0,2527 gam; M4 có khối lượng 0,0772 gam; M5 có khối lượng 0,0856 gam; M6 có khối lượng 0,0784 gam; M7 có khối lượng 0,0733 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong các mẫu ký hiệu M3, M4, M5, M6, M7 là 0,5672 gam.

- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M3, M4, M5, M6, M7 đều là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc bảng danh mục I, số thứ tự 20; Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm:

- Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2274 gam; M2 có khối lượng 0,2425 gam, đều là ma túy, loại Methamphetamine.

- Chất bột dạng cục màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M3 có khối lượng 0,1532 gam; M4 có khối lượng 0,0207 gam; M5 có khối lượng 0,0345 gam; M6 có khối lượng 0,0260 gam; M7 có khối lượng 0,0240 gam, đều là ma túy, loại Heroin.

- Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong

(Tất cả được niêm phong trong một phong bì theo quy định của pháp luật, trên mặt phong bì có ghi số 54/KLGD-PC09-MT)

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 31 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố bị cáo Phan Ngọc Á về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

+ Tuyên bố bị cáo Phan Ngọc Á phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Ngọc Á từ 18 đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời gian phạt tù tính từ ngày

bắt tạm giữ 07/01/2020.

+ Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS;

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định số 54/KLGD-PC09-MT vụ Phan Ngọc Ánh, SN 1985, trú tại Phát Diệm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình xảy ra ngày 07/01/2020 tại thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, trên phong bì ghi mẫu vật hoàn trả gồm: M1=0,2274 gam; M2=0,2425 gam; M3=0,1532 gam; M4=0,0207 gam; M5=0,0345 gam; M6=0,0260 gam; M7=0,0240 gam. Tất cả đều là ma túy. M1 và M2 là Methamphetamine; M3, M4, M5, M6, M7 là Heroin và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong

+ Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Phan Ngọc Á đã khai nhận toàn bộ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên, bị cáo cũng thừa nhận việc bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội và nói lời sau cùng đề nghị được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của người chứng kiến; phù hợp với kết luận giám định, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án hoàn toàn phù hợp với nhau nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 07/01/2020 tại khu vực Quốc lộ 12B thuộc địa phận tổ dân phố Yên Thổ, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô. Phan Ngọc Á đã có hành vi cất giấu trái phép 0,6954 gam ma túy, loại Methamphetamine và 0,5672 gam ma túy loại Heroin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị công an huyện Yên Mô yêu cầu kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, số lượng và khối lượng, và các chất ma túy đã thu giữ như trên thì bị cáo phải chịu tình tiết định khung quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi cất giấu trái phép 0,6954 gam Methamphetamine và 0,5672 gam Hêroin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân mà bị cáo thực hiện, do cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Từ ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm khác. Vì vậy việc đưa ra xét xử là cần thiết, với mức hình phạt thật nghiêm khắc có như vậy mới có thể ngăn chặn và tuyên truyền nhằm đẩy lùi loại tội phạm trên địa bàn.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy của Bộ luật Hình sự quy định.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

.....

[4] Về tình tiết tăng nặng: Ngày 25/7/2011 bị TAND thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 8 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 03/12/2017 Phan Ngọc Á chấp hành xong bản án. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án, vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ. quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi chưa bị phát hiện bị cáo tự giác khai nhận hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu ngày 23/3/2004, Phan Ngọc Á bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cơ sở giáo dục theo Quyết định số 557/QĐ-UB ngày 02/04/2003 của UBND tỉnh Ninh Bình, ngày 23/03/2006, Á chấp hành xong thời hạn đưa vào cơ sở giáo dục. Ngày 20/12/2006 bị TAND huyện Kim Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 03/05/2008 Phan Ngọc Á chấp hành xong hình phạt chính là hình phạt tù, đến ngày 12/02/2010, Á chấp hành xong án phí và phần bồi thường dân sự

[7] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng loại hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để bị cáo chịu sự giám sát, giáo dục của Nhà nước, có như vậy mới giúp bị cáo nhận ra lỗi lầm của mình để sửa chữa trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

+ Đối với 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA, BKS 35A – 137.74, quá trình điều tra xác định là chiếc xe Phan Ngọc Á thuê của Công ty TNHH đầu tư phát triển và dịch vụ Việt Cường để đi; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 8800e lắp thuê bao 0916481111 và số tiền 4.860.000 đồng của Phan Ngọc Á không liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

+ Số vật chứng gồm: 01 phong bì giấy niêm phong ghi số 54/KLGD-PC09-MT, bên trong có mẫu vật hoàn trả gồm M1=0,2274 gam; M2=0,2425 gam là ma túy loại Methamphetamine; M3=0,1532 gam; M4=0,0207 gam; M5=0,0345 gam; M6=0,0260 gam; M7=0,0240 gam, đều là ma túy, loại Heroin được hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong. Toàn bộ số vật chứng trên là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí. áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án

+ Tuyên bố: Bị cáo Phan Ngọc Á phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Xử phạt bị cáo Phan Ngọc Á 18 (Mười tám) tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 07/01/2020.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định số 54/KLGD-PC09-MT vụ Phan Ngọc Á, SN 1985, trú tại Phát Diệm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình xảy ra ngày 07/01/2020 tại thị trấn Yên Thịnh, huyện

Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, trên phong bì ghi mẫu vật hoàn trả gồm: M1=0,2274 gam; M2=0,2425 gam; M3=0,1532 gam; M4=0,0207 gam; M5=0,0345 gam; M6=0,0260 gam; M7=0,0240 gam. Tất cả đều là ma túy. M1 và M2 là Methamphetamine; M3, M4, M5, M6, M7 là Heroin và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong

Chi tiết các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2020 giữa Công an huyện Yên Mô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phan Ngọc Á phải nộp 200.000 đồng án phí.

Án xử sơ thẩm báo để bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Công an huyện Yên Mô;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh NB;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phan Ngọc Hà